

Số: 25 /BC-LAX

Tân Phú, ngày 20 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
Quý 1 năm 2024

Kính gửi: Thanh tra quận Tân Phú.

Trường THCS Lê Anh Xuân báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo quý 1 năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

Tổng số: 00 lượt đã tiếp trong kỳ báo cáo. Trong đó:

- Tiếp dân thường xuyên của cán bộ: 00 lượt; 00 người
- Tiếp dân định kỳ của lãnh đạo: 00 lượt; 00 người
- Tiếp dân đột xuất của lãnh đạo: 00 lượt; 00 người
- Tổng số vụ việc: 00 vụ (trong đó: 00 vụ cũ đã được tiếp trước đây; 00 vụ mới phát sinh);

- Số đoàn đông người: 00 đoàn/00 người (báo cáo cụ thể các đoàn đông người có tính chất phức tạp).

b) Nội dung tiếp công dân: Tổng số vụ khiếu nại 00 vụ, tổng số vụ tố cáo 00 vụ, có nội dung khác 00

- Nội dung khiếu nại, tố cáo ở các lĩnh vực:

- + Hành chính: 00 khiếu nại, 00 tố cáo và 00 khác
- + Tư pháp: 00 khiếu nại, 00 tố cáo và 00 khác
- + Chính trị, văn hoá, xã hội: 00 khiếu nại, 00 tố cáo và 00 khác.
- + Tố cáo tham nhũng: 00

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân:

- Số vụ việc chưa được giải quyết: 00
- Số vụ việc đã được giải quyết: 00 vụ

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn đã nhận: 00

- Số đơn tiếp nhận trong kỳ: 00
- Đơn chưa được xử lý kỳ trước chuyển sang: 00
- b) Phân loại đơn:
 - Đơn khiếu nại: 00 đơn
 - + *giải trình*
 - Đơn tố cáo: 00 đơn
 - Đơn kiến nghị: 00 đơn
 - Đơn phản ánh: 00 đơn
 - + *giải trình*
- c) Theo nội dung:
 - Lĩnh vực hành chính: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
 - Tư pháp: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
 - Chính trị, văn hoá, xã hội: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
 - Tố cáo tham nhũng: 00 đơn
- d) Theo thẩm quyền:
 - Đơn thuộc thẩm quyền: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
 - Đơn không thuộc thẩm quyền: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
- đ) Theo trình tự giải quyết:
 - Chưa được giải quyết: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
 - Đã được giải quyết lần đầu: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
 - Đã được giải quyết nhiều lần: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn)
- e) Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:
 - Đơn không thuộc thẩm quyền: 00 đơn
 - + Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn).
 - + Số lượng văn bản đôn đốc việc giải quyết: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn).
 - + Số đơn trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn).
 - Không đủ điều kiện xử lý: 00 đơn

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 00 đơn (Khiếu nại 00 đơn, tố cáo 00 đơn, kiến nghị 00 đơn, phản ánh 00 đơn).

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn khiếu nại: 00 đơn (hành chính: 00 đơn; tư pháp 00 đơn; chính trị, văn hóa, xã hội: 00 đơn)

- Vụ việc thuộc thẩm quyền: 00 vụ việc.

- Số vụ việc đã giải quyết: 00 vụ việc

+ Thông qua giải thích, thuyết phục: 00 đơn

+ Giải quyết bằng quyết định hành chính: 00 đơn

+ Số vụ việc giải quyết lần 1: 00 vụ, lần 2: 00 vụ và trên 2 lần: 00 vụ.

- Kết quả giải quyết:

+ Hành chính: 00 đơn; tư pháp 00 đơn; chính trị, văn hóa, xã hội: 00 đơn.

+ Số vụ việc khiếu nại đúng: 00; số vụ việc khiếu nại sai: 00; số vụ việc khiếu nại đúng một phần: 00.

+ Tổng số tiền, đất (tài sản) kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước: 00 và trả lại cho công dân 00.

+ Phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm qua giải quyết khiếu nại: 00 (kiến nghị xử lý hành chính 00 kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xử lý 00)

+ Chấp hành thời hạn giải quyết theo quy định: 00 đơn (đúng hạn: 00 đơn; trễ hạn 00 đơn)

- Việc thi hành kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: 00 (tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện: 00; số quyết định đã thực hiện xong: 00)

- Kết quả thực hiện kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: 00 (về kinh tế 00, hành chính 00, chuyển cơ quan điều tra xử lý 00).

- Số vụ việc đang giải quyết: 00 vụ (hành chính: 00 đơn; tư pháp 00 đơn; chính trị, văn hóa, xã hội: 00 đơn). Còn trong hạn 00 vụ; quá hạn 00 vụ.

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số: 00 đơn tố cáo; 00 vụ việc thuộc thẩm quyền (lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ để vụ lợi: 00 đơn; cán bộ, công chức, viên chức không thực hiện đúng nhiệm vụ, công vụ: 00 đơn; tham nhũng: 00 đơn; nhận hối lộ: 00 đơn; vi phạm về kinh tế, tài chính: 00 đơn và có nội dung khác: 00 đơn)

- Số vụ việc đã giải quyết: 00 vụ (lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ để vụ lợi: 00 đơn; cán bộ, công chức, viên chức không thực hiện đúng nhiệm vụ, công vụ: 00 đơn; tham nhũng: 00 đơn; nhận hối lộ: 00 đơn; vi phạm về kinh tế, tài chính: 00 đơn và có nội dung khác: 00 đơn).

- Kết quả giải quyết: 00 vụ việc tố cáo đúng; 00 vụ việc tố cáo sai; 00 vụ

việc tố cáo đúng một phần;

+ Tổng số tiền, đất, tài sản kiến nghị: thu hồi về cho Nhà nước 00 và trả lại cho công dân 00;

+ Phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm qua giải quyết tố cáo: hành chính 00 vụ; chuyển cơ quan điều tra xử lý 00 vụ.

+ Việc chấp hành thời gian giải quyết theo quy định: đúng hạn 00 vụ; quá hạn 00 vụ.

- Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo (tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện 00; số quyết định đã thực hiện xong 00 số quyết định chưa tổ chức thực hiện: 00)

- Kết quả thực hiện quyết định xử lý tố cáo: 00 vụ (về kinh tế 00, hành chính 00 và chuyển cơ quan điều tra xử lý: 00).

4. Kết quả tự kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

a) Việc triển khai các cuộc kiểm tra:

- Tổng số cuộc kiểm tra: 00 Trong đó (00 tổ, bộ phận được kiểm tra trách nhiệm).

- Tổng số cuộc kết thúc: 00 kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; đã có kết quả kiểm tra: 00 cuộc.

b) Kết quả kiểm tra:

- Số tổ, bộ phận 00 có vi phạm/số tổ, bộ phận được kiểm tra;

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện kiểm tra: 00

- Kiến nghị: 00 kiểm điểm rút kinh nghiệm, 00 xử lý hành chính, 00 xử lý khác (nếu có); 00 kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước;

- Kết quả thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra: 00

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo mới được ban hành: 00;

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được sửa đổi, bổ sung: 00;

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo được tổ chức: 00; tổng số người tham gia: 00 người

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá

a) Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo: không có.

b) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; không có phát sinh khiếu nại, tố cáo,

c) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Thực hiện tốt.

- Việc rà soát, chỉnh sửa, ban hành mới văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo: không có.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện: không có.

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức và nhân dân thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo: không có.

- Công tác tổ chức xây dựng lực lượng: có phân công Lãnh đạo và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại cơ quan.

d) Nguyên nhân những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm và kinh nghiệm rút ra qua tổ chức, chỉ đạo và thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Không có

2. Dự báo: Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong kỳ tiếp theo (diễn biến; mức độ phức tạp; khiếu kiện đông người, vượt cấp...): không có.

III. VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ 14/CT-TTg NGÀY 18 THÁNG 5 NĂM 2012 VỀ CHẤM CHỈNH VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO: Thực hiện tốt.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 858/QĐ-TTg NGÀY CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ ĐỀ ÁN “ĐỔI MỚI CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN”: Thực hiện tốt.

V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TIẾP XÚC CỬ TRI LIÊN QUAN ĐẾN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO (theo văn bản 4543/VP-PCNC ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về việc báo cáo công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại, tố cáo định kỳ): không có.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG KỲ TIẾP THEO:

- Thực hiện tốt Luật Tiếp công dân; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VII. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập): không có.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có vướng mắc): không có.

- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có
- Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: không có./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**Mai Thanh Bình**



Số liệu tính từ ngày 03/12/2023 đến ngày 20/02/2024

(Kèm theo Báo cáo số 25/BC-LAX ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Trường THCS Lê Anh Xuân)

[illegible]



Số liệu tính từ ngày 03/12/2023 đến ngày 20/02/2024

(Kèm theo Báo cáo số 25/BC-LAX ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Trường THCS Lê Anh Xuân)

[illegible]



Số liệu tính từ ngày 03/12/2023 đến ngày 20/02/2024

(Kèm theo Báo cáo số 25/BC-LAX ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Trường THCS Lê Anh Xuân)

[illegible]

